

Nhằm hỗ trợ học sinh trong quá trình học môn Địa lý lớp 12 hiệu quả nhất, chúng tôi xin giới thiệu các bạn tham khảo **bộ tài liệu câu hỏi trắc nghiệm trắc nghiệm bài 41 Địa lý 12: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long**. Giúp học sinh ôn tập, làm quen dạng bài trắc nghiệm. Nội dung chi tiết các em xem dưới đây.

**Bộ 18 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12 Bài 41: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long**

**Câu 1: Đồng bằng sông Cửu Long không tiếp giáp với**

- A. Đông Nam Bộ.
- B. Vịnh Thái Lan.
- C. Tây Nguyên.
- D. Campuchia.

**Câu 2: Nhóm đất có diện tích lớn nhất ở đồng bằng sông Cửu Long là:**

- A. đất phù sa ngọt.
- B. đất xám.
- C. đất mặn.
- D. đất phèn.

**Câu 3: Nhóm đất phù sa ngọt ở đồng bằng sông Cửu Long phân bố tập trung chủ yếu ở**

- A. dọc sông Tiền và sông Hậu.
- B. hạ lưu sông Tiền và sông Hậu.
- C. Đồng Tháp Mười, Hà Tiên và vùng trũng ở Cà Mau.
- D. ven biển Đông và vịnh Thái Lan.

**Câu 4: Để cải tạo đất mặn, đất phèn ở đồng bằng sông Cửu Long, cần phải:**

- A. có nước ngọt để thau chua, rửa mặn.
- B. tạo ra các giống lúa chịu phèn, chịu mặn.
- C. duy trì và bảo vệ tài nguyên rừng.
- D. chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

**Câu 5: Đất mặn của đồng bằng sông Cửu Long phân bố chủ yếu ở**

- A. Đồng Tháp Mười.
- B. ven biển Đông và vịnh Thái Lan.
- C. Hà Tiên.

D. vùng trũng ở Cà Mau.

**Câu 6: Thảm thực vật tự nhiên chủ yếu ở đồng bằng sông Cửu Long là:**

- A. rừng ngập mặn và rừng tràm.
- B. rừng kín thường xanh và rừng thưa.
- C. rừng tre nứa và rừng hỗn giao.
- D. trảng cỏ - cây bụi và rừng tròng.

**Câu 7: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết đồng bằng sông Cửu Long có các loại khoáng sản nào sau đây?**

- A. Đá axít, đá vôi xi măng, than bùn.
- B. Đá axít, đá vôi xi măng, bôxít.
- C. Đá axít, đá vôi xi măng, than đá.
- D. Đá axít, đá vôi xi măng, than nâu.

**Câu 8: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết đồng bằng sông Cửu Long có các khu kinh tế ven biển nào sau đây?**

- A. Định An, Năm Căn, Phú Quốc.
- B. Định An, Năm Căn, Nhơn Hội.
- C. Định An, Năm Căn, Vân Phong.
- D. Định An, Năm Căn, Dung

**Câu 9: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 20, hãy cho biết tỉnh nào sau đây ở đồng bằng sông Cửu Long có sản lượng thủy sản khai thác cao hơn nuôi trồng?**

- A. An Giang.
- B. Kiên Giang.
- C. Bạc Liêu.
- D. Cà Mau.

**Câu 10: Khó khăn về tự nhiên đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở đồng bằng sông Cửu Long không phải là:**

- A. tài nguyên khoáng sản hạn chế.
- B. một vài loại đất thiếu dinh dưỡng.
- C. mùa khô kéo dài.
- D. gió mùa Đông Bắc và sương muối.

**Câu 11: Nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng xâm nhập mặn diễn ra hàng năm ở đồng bằng sông Cửu Long là:**

- A. có nhiều cửa sông đổ ra biển.
- B. phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn.
- C. mùa khô kéo dài từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau.
- D. phá rừng ngập mặn để nuôi tôm.

**Câu 12: Biểu hiện nào sau đây không đúng với khí hậu của Đồng bằng sông Cửu Long**

- A. Thiên tai bão, lũ quét, sạt lở đất diễn ra thường xuyên.
- B. Lượng mưa lớn tập trung vào các tháng mùa mưa: tháng V – XI.
- C. Chế độ nhiệt cao, ổn định quanh năm.
- D. Khí hậu cân xích đạo.

**Câu 13: Phương hướng chủ yếu hiện nay đối với vấn đề lũ ở đồng bằng sông Cửu Long là:**

- A. đào thêm kênh rạch để thoát lũ nhanh.
- B. xây dựng hệ thống đê bao để ngăn lũ.
- C. trồng rừng ở thượng nguồn để chống lũ.
- D. chủ động sống chung với lũ.

**Câu 14: Khó khăn lớn nhất đối với việc phát triển nông nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long vào mùa khô là:**

- A. thiếu nước ngọt.
- B. xâm nhập mặn và phèn.
- C. thủy triều tác động mạnh.
- D. cháy rừng.

**Câu 15: So với Đồng bằng sông Hồng, thiên nhiên Đồng bằng sông Cửu Long**

- A. được khai thác sớm hơn.
- B. ít thay đổi hơn.
- C. có một số vùng vẫn chưa bị tác động nhiều.
- D. bị suy thoái nghiêm trọng.

**Câu 16: Những định hướng chính đối với sản xuất lương thực của vùng đồng bằng sông Cửu Long**

- A. Đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ kết hợp với khai hoang.

- B. Phá thế độc canh cây lúa, mở rộng diện tích các cây khác.
- C. Đẩy mạnh công nghiệp chế biến nông sản, thủy hải sản.
- D. Cơ cấu mùa vụ thay đổi phù hợp với điều kiện

**Câu 17: Cho bảng số liệu:**

**Diện tích và sản lượng lúa của đồng bằng sông Cửu Long và cả nước năm 2000 và 2005.**

Năm	Cả nước		ĐBS Cửu Long	
	Diện tích (nghìn ha)	Sản lượng (nghìn ha)	Diện tích (nghìn ha)	Sản lượng (nghìn tấn)
2000	7666,3	32529,5	3945,8	16702,7
2005	7329,2	3526,8	3826,3	19298,5

**Năng suất lúa của cả nước và đồng bằng sông Cửu Long (tạ/ha) năm 2005 lần lượt là**

- A. 49 tạ/ha và 50,4 tạ/ha.
- B. 48,9 tạ/ha và 50,4 tạ/ha.
- C. 47 tạ/ha và 51 tạ/ha.
- D. 48,9 tạ/ha và 50 tạ/ha.

**Câu 18: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết ở đồng bằng sông Cửu Long có các khu kinh tế ven biển nào sau đây?**

- A. Định An, Năm Căn, Phú Quốc.
- B. Định An, Năm Căn, Nhơn Hội.
- C. Định An, Năm Căn, Vân Phong.
- D. Định An, Năm Căn, Dung Quất.

**Đáp án bộ 18 câu hỏi Địa 12 Bài 41 trắc nghiệm: Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long**

**Câu 1:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Vị trí địa lí của ĐBSCL:

- + phía Bắc giáp ĐNB
  - + phía Tây Bắc giáp Campuchia
  - + phía Tây giáp vịnh Thái Lan
  - + phía Đông giáp biển Đông
- ⇒ ĐBSCL không giáp Tây Nguyên

**Câu 2:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Nhóm đất có diện tích lớn nhất ở đồng bằng sông Cửu Long là đất phèn (1,6 triệu, 41%).

**Câu 3:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Đất phù sa ngọt: 1,2 triệu ha. Phân bố thành dải dọc sông Tiền, sông Hậu.

**Câu 4:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Nước ngọt là vấn đề quan trọng hàng đầu để thu chua, rửa mặn, cải tạo đất ở ĐBSCL.

**Câu 5:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Đất mặn của đồng bằng sông Cửu Long phân bố thành vành đai ven Biển Đông và vịnh Thái Lan.

**Câu 6:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Tài nguyên thực vật chủ yếu ở đồng bằng sông Cửu Long là rừng tràm, rừng ngập mặn.

**Câu 7:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

B1. Nhận dạng kí hiệu các loại khoáng sản ( Atlas trang 3)

B2. Căn cứ vào Atlas ĐLVN trang 29, đọc tên các loại khoáng sản phân bố ở vùng ĐBSCL.

⇒ Các loại khoáng sản ở ĐBSCL là: Đá axít, đá vôi xi măng, than bùn.

**Câu 8:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

B1. Nhận dạng kí hiệu khu kinh tế ven biển (Atlas trang 3)

B2. Xác định được tên các khu kinh tế ven biển của đồng bằng sông Cửu Long là: Định An, Năm Căn, Phú Quốc

**Câu 9:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Căn cứ vào Bản đồ Thủy sản (Atlas ĐLVN trang 20):

Đọc kí hiệu: khai thác (cột màu đỏ), nuôi trồng (cột màu xanh dương)

⇒ Tỉnh An Giang, Bạc Liêu, Cà Mau có sản lượng thủy sản nuôi trồng cao hơn khai thác (cột xanh cao hơn cột đỏ).

⇒ Loại đáp án A, C, D

Tỉnh Kiên Giang có sản lượng thủy sản khai thác cao hơn nuôi trồng (cột đỏ cao hơn cột xanh)

**Câu 10:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

- Gió mùa đông bắc và sương muối là đặc điểm khí hậu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ nước ta, đem đến một mùa đông lạnh đặc trưng ở vùng này.

- ĐBSCL không chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc và sương muối.

**Câu 11:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Mùa khô kéo dài từ 4 – 12 tháng → hạ thấp mực nước sông + địa hình thấp không có đê bao bọc

⇒ Nước biển dễ dàng xâm nhập, đi sâu vào đất liền gây nên tình trạng xâm nhập mặn diễn ra hàng năm ở đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 12:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Đặc điểm khí hậu ĐBSCL: Cận xích đạo, nhiệt độ cao quanh năm; lượng mưa rung bình năm lớn, tập trung vào các tháng mùa mưa: tháng V –XI

⇒ Nhận xét B, C, D đúng

⇒ Loại B, C, D

- ĐBSCL có địa hình thấp, bằng phẳng nên không chịu ảnh hưởng của thiên tai lũ quét, sạt lở đất, vùng cũng ít chịu ảnh hưởng của các cơn bão trong năm.

⇒ Nhận xét A không đúng với đặc điểm khí hậu của ĐBSCL.

**Câu 13:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Lũ ở ĐBSCL là thiên tai diễn ra thường xuyên, diện hình của vùng, lũ đến chậm và kéo dài ⇒ bên cạnh những hạn chế ngập lụt thì lũ ở ĐBSCL còn mang lại nguồn lợi thủy sản giàu có.

⇒ Chủ động sống chung với lũ để khai thác hiệu quả những giá trị kinh tế mà lũ mang lại.

**Câu 14:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Mùa khô kéo dài

⇒ làm mực nước sông hạ thấp → thiếu nước ngọt cho sản xuất + xâm nhập mặn diễn ra mạnh

⇒ Trong điều kiện diện tích đất phèn đất mặn lớn và mở rộng + thiếu nước trong mùa khô ⇒ việc sử dụng và cải tạo đất gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp của vùng.

**Câu 15:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

- ĐBSCL là vùng đất mới được khai thác sau này ⇒ thiên nhiên trù phú, giàu có và còn một số vùng vẫn chưa bị tác động nhiều bởi các hoạt động kinh tế của con người.

- Ngược lại, ĐBSH có lịch sử khai thác lãnh thổ lâu đời (nghìn năm văn hiến)

⇒ nguồn tài nguyên thiên nhiên đã được khai thác và sử dụng với hiệu suất lớn, một số tài nguyên bị suy thoái do sử dụng quá mức. (đất sx nông nghiệp, môi trường nước, không khí...)

⇒ Vay so với ĐBSH, thiên nhiên ĐBSCL có một số nơi vẫn chưa bị tác động nhiều.

**Câu 16:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

ĐBSCL là vùng trọng điểm sản xuất lương thực hàng đầu của cả nước (diện tích và sản lượng đứng đầu cả nước, chiếm >50%).

⇒ Tuy nhiên, sản lượng lương thực cao chủ yếu do diện tích đất sx lớn (năng suất lúa còn thấp hơn so với ĐBSH)

⇒ Định hướng chính đối với sx lương thực của vùng trong thời gian tới là đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, áp dụng nhiều tiến bộ KHKT để nâng cao năng suất, chất lượng lương thực.

Đồng thời tiếp tục khai thác các thế mạnh tự nhiên ở những vùng đất mới, còn nhiều tiềm năng.

**Câu 17:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

- Công thức tính:

Năng suất lúa = Sản lượng/Diện tích (tạ/ha)

- Áp dụng công thức:

+ Năng suất lúa cả nước (2005) =  $35826,8 / 7329,2 = 4,89$  tấn/ha = **48,9 tạ/ha**

+ Năng suất lúa đồng bằng sông Cửu Long (2005) =  $19298,5 / 3826,3 = 5,04$  tấn/ha = **50,4 tạ/ha**

⇒ Năng suất lúa của cả nước và đồng bằng sông Cửu Long (tạ/ha) năm 2005 lần lượt là 48,9 tạ/ha và 50,4 tạ/ha

**Câu 18:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Xem kí hiệu khu kinh tế ven biển ⇒ xác định các khu kinh tế ven biển thuộc đồng bằng sông Cửu Long (Atlas Địa lí Việt Nam trang 29)

⇒ Xác định được các khu kinh tế ven biển thuộc đồng bằng sông Cửu Long là Định An, Năm Căn, Phú Quốc.